

## HUYỆN THẠCH THẮT: CHÚ TRỌNG PHÁT TRIỂN MÔ HÌNH NÔNG NGHIỆP GIÁ TRỊ CAO



*Phó Bí thư Thường trực Thành ủy Hà Nội Ngô Thị Thanh Hằng thăm mô hình trồng và phát triển các giống rau rừng, rau đặc sản tại trang trại Hoa Viên (huyện Thạch Thất)*

Những năm qua, huyện Thạch Thất có nhiều chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp và nhân rộng các mô hình hiệu quả theo hướng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với chuỗi liên kết... Nhờ đó, năm 2018, sản xuất nông nghiệp toàn huyện đạt 1.613 tỷ đồng. Thạch Thất đang là một trong những huyện có nhiều mô hình nông nghiệp giá trị cao của Hà Nội.

Nếu như trước đây mọi công đoạn trong chăn nuôi gà đẻ trứng của hộ ông Kiều Văn Hiện – Xã Đồng Trúc, huyện Thạch Thất đều thực hiện bằng thủ công thì bây giờ với với áp dụng khoa học công nghệ từ việc cho ăn đến xử lý môi trường, khử trùng chuồng nuôi đều được thực hiện bằng máy và chế phẩm vi sinh. Với quy mô 3 trang trại nuôi 36.000 con gà trong đó có 24.000 con gà đẻ và 12.000 con gà hậu bị, đã cho thu nhập từ 600 – 700 triệu đồng/năm (sau khi trừ chi phí). Ông Hiện cho biết: Việc áp dụng tiến bộ kỹ thuật đã giúp giảm nhiều nhân công lao động, giảm bớt các chi phí trong chăn nuôi vì thế lợi nhuận trong chăn nuôi cũng được tăng lên. Mô hình chăn nuôi gà đẻ của hộ gia đình ông Kiều Văn Hiện là một trong những mô hình chăn nuôi cho hiệu quả kinh tế cao trên địa bàn huyện Thạch Thất.

Ông Hoàng Chí Lượng – Trưởng phòng Kinh tế huyện Thạch Thất cho biết: Xác định một trong những nhiệm vụ quan trọng của chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới (NTM) là nâng cao đời sống người dân, cho nên cùng với việc đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật ở nông thôn, 10 năm qua, huyện Thạch Thất cũng đã tập trung cho phát triển sản xuất nông nghiệp. Để hình thành các mô hình nông nghiệp giá trị cao, kinh nghiệm của huyện Thạch Thất là tập trung đẩy mạnh đồn điền đổi thửa, tích cực đổi mới bộ giống, điều chỉnh cơ cấu mùa vụ, đẩy mạnh

ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật và cơ giới hóa vào sản xuất. Huyện Thạch Thất đã sớm hoàn thành công tác đồn điền đổi thửa, qua đó tạo điều kiện thuận lợi để huyện đầu tư hỗ trợ cho các địa phương đưa nhanh cơ giới hóa nông nghiệp vào trong sản xuất, nâng tỷ lệ cơ giới hóa các khâu trong sản xuất nông nghiệp, góp phần giải phóng sức lao động cho nông dân, giảm chi phí sản xuất và tăng thu nhập trên đơn vị diện tích canh tác. Công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi được triển khai mạnh mẽ. Trồng trọt chuyển dịch theo hướng chuyển trọng tâm sản xuất từ sản lượng sang chất lượng. Chăn nuôi phát triển theo hướng trang trại, gia trại tập trung xa khu dân cư đảm bảo an toàn dịch bệnh.

Trên địa bàn huyện đã hình thành và phát triển nhiều mô hình sản xuất chuyên canh tập trung, ứng dụng công nghệ cao, sản xuất theo chuỗi giá trị. Điển hình như: Mô hình nuôi lợn rừng với 1.000 lợn nái sinh sản kết hợp nuôi giun trùn quế và trồng rau hữu cơ, rau bản địa dưới tán rừng ở xã Yên Bình và Yên Trung (mỗi năm cung cấp ra thị trường gần 10.000 con lợn giống và lợn thương phẩm) cho thu nhập từ 3 - 5 tỷ đồng/năm (sau khi trừ chi phí), tạo công ăn việc làm cho 100 lao động thường xuyên với mức lương bình quân 5-7 triệu đồng/người/tháng; Mô hình trồng hoa đồng tiền và một số loại hoa khác ở xã Đại Đồng cho thu nhập hàng tỷ đồng/năm; Khu nông nghiệp công nghệ cao kết hợp du lịch sinh thái Ngọc Linh - xã Tiến Xuân chuyên sản xuất rau thủy canh siêu sạch theo công nghệ Nhật Bản, đã trở thành địa điểm thu hút nhiều du khách tới tham quan, cho hiệu quả kinh tế cao; Mô hình sản xuất rau an toàn và trồng khoai tây vụ xuân làm giống ở xã Hương Ngải cho thu nhập 300 triệu đồng/ha/năm, tạo việc làm ổn định cho hơn 20 thành viên HTX với mức lương 4,5 – 5 triệu đồng/người/tháng.

Nhờ làm tốt công tác tuyên truyền, vận động người dân thực hiện đồn điền, đổi thửa, cùng với đó là tuyên truyền, hỗ trợ người dân thực hiện mô hình sản xuất nông sản theo hướng công nghệ cao. Đến nay, đời sống vật chất và tinh thần của nông dân trên địa bàn huyện được nâng lên, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, hạ tầng sản xuất được đầu tư, bộ mặt nông thôn ngày một đổi mới, khang trang hơn, tạo sự gắn kết chặt chẽ trong quá trình xây dựng và phát triển huyện Thạch Thất lên tầm cao mới. Tuy nhiên, thực tế việc nhân rộng các mô hình nông nghiệp hiệu quả trên địa bàn huyện Thạch Thất vẫn đang có một số khó khăn về vốn, tích tụ ruộng đất, kết cấu hạ tầng, cơ sở sản xuất giống, bảo quản nông sản sau thu hoạch...

Qua 10 năm thực hiện Chương trình 02 của Thành ủy Hà Nội về “Phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống nông dân”, đời sống vật chất và tinh thần của người dân huyện Thạch Thất được nâng lên rõ rệt. Các mô hình sản xuất nông nghiệp nhỏ lẻ trên địa bàn, dần được thay thế bằng mô hình nông nghiệp giá trị

cao...qua đó, giúp người dân nâng cao thu nhập, ổn định cuộc sống. Góp phần quan trọng để huyện Thạch Thất tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới, phấn đấu huyện đạt chuẩn kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025./.

**Lưu Phương**

## **HỘI NGHỊ GIAO BAN CLB KHUYẾN NÔNG ĐÔ THỊ; HỘI THẢO CHUYÊN ĐỀ “VAI TRÒ KHUYẾN NÔNG TRONG PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO”**



Trung tâm Khuyến nông Thành phố Hồ Chí Minh vừa tổ chức Hội nghị giao ban Câu lạc bộ Khuyến nông đô thị lần 2 năm 2019 kết hợp Hội thảo chuyên đề “Vai trò khuyến nông trong phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao”. Tham dự hội nghị có đồng chí Nguyễn Văn Bắc – Phó trưởng Văn phòng thường trực Trung tâm Khuyến nông Quốc gia tại Nam Bộ cùng đại diện Trung tâm Khuyến nông, khuyến ngư các tỉnh, thành phố là thành viên trong Câu lạc bộ.

Trong năm 2019, các thành viên Câu lạc bộ Khuyến nông đô thị đã xây dựng và thực hiện các chương trình khuyến nông phù hợp để giúp nông dân trong đô thị và ven đô thay đổi tập quán canh tác truyền thống, tiếp cận và ứng dụng tiến bộ kỹ thuật mới nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.

Công tác đào tạo, huấn luyện luôn được coi là hoạt động chính của công tác khuyến nông. Tính đến hết tháng 9/2019, các tỉnh, thành phố trong CLB đã tổ chức và phối hợp thực hiện hơn 1.000 lớp tập huấn, đào tạo nghề, huấn luyện nghiệp vụ với hơn 40.000 lượt người tham dự với các nội dung: Chuyển giao tiến bộ kỹ thuật trong các lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, tổ chức quản lý sản xuất, xúc tiến thương mại,... cho nông dân, thành viên hợp tác xã, chủ trang trại và bồi dưỡng nghiệp vụ khuyến nông cho đội ngũ cán bộ kỹ thuật và khuyến nông viên cơ sở.

Hoạt động thông tin tuyên truyền, tư vấn khuyến nông luôn được các thành viên CLB đẩy mạnh thực hiện và ngày càng đổi mới hình thức cho phù hợp, đa dạng với bối cảnh nông nghiệp đô thị hiện nay. Các hình thức thông tin tuyên truyền Khuyến nông luôn được các tỉnh, thành phố thành viên CLB khuyến nông đô thị thực hiện thường xuyên trong năm 2019 thông qua các phương tiện báo in, phát thanh, truyền hình, tư vấn trực tiếp, hội thảo, diễn đàn Khuyến nông & nông nghiệp...

Hoạt động chuyển giao tiến bộ kỹ thuật thông qua việc triển khai các mô hình trình diễn, các chương trình, dự án là một trong những chức năng quan trọng của hoạt động khuyến nông. Trong 9 tháng đầu năm 2019, các đơn vị thành viên CLB đã triển khai thực hiện các chương trình, đề án, dự án, mô hình đa dạng thuộc các lĩnh vực trồng trọt, lâm nghiệp, chăn nuôi, thủy sản trong đó có các dự án, mô hình có quy mô lớn, có sản lượng hàng hóa, gắn với phát triển nông nghiệp đô thị. Nhiều mô hình đã đáp ứng được tiềm năng, lợi thế của địa phương, phù hợp với xu thế phát triển nông nghiệp ở các khu vực đô thị và ven đô như mô hình trồng rau trong nhà lưới, rau thủy canh, mô hình sản xuất rau hoa công nghệ cao, mô hình cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp...

Trong khuôn khổ hội nghị cũng đã diễn ra hội thảo chuyên đề “Vai trò khuyến nông trong phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao”. Hội thảo đã được nghe các báo cáo tham luận của Trung tâm Khuyến nông Hà Nội, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh về vai trò khuyến nông trong sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại các địa phương. Theo đó, để thúc đẩy phát triển sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, các tỉnh, thành phố đã chia sẻ một số kinh nghiệm như sau: Đẩy mạnh hiệu quả công tác khuyến nông trong thực hiện các chương trình, dự án, các mô hình trình diễn khuyến nông về nông nghiệp

ứng dụng công nghệ cao, đẩy mạnh cơ giới hóa nông nghiệp, chuyển giao công nghệ, tiến bộ khoa học kỹ thuật mới vào sản xuất để nhân rộng ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất. Tăng cường công tác tư vấn kỹ thuật, cung ứng dịch vụ các vật tư, công nghệ đầu vào cho sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn thành phố. Đồng thời hỗ trợ đẩy mạnh công tác xây dựng nhãn hiệu, bao bì, mã điện tử hàng hóa, bảo hộ sở hữu trí tuệ, quảng bá, xúc tiến thương mại tiêu thụ sản phẩm cho

nông dân, tổ chức HTX, doanh nghiệp để từng bước hình thành các liên kết chuỗi trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao của thành phố.

Kết thúc hội nghị giao ban Câu lạc bộ, Ban chủ nhiệm Câu lạc bộ Khuyến nông đô thị đã trao cờ luân lưu cho Trung tâm Khuyến nông Thừa Thiên Huế - đơn vị đăng cai tổ chức hội nghị CLB Khuyến nông đô thị lần 1 vào đầu năm 2020./.

**Nguyễn Thúy**

## HỘI THẢO GIẢI PHÁP THúc ĐẨY PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT Mạ KHAY, MỞ RỘNG DIỆN TÍCH CẤY LÚA BẰNG MÁY TẠI HÀ NỘI



Vừa qua, Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội phối hợp với UBND huyện Thạch Thất tổ chức hội thảo nhằm đánh giá thực trạng cơ giới hóa khâu gieo cấy, bàn các giải pháp thúc đẩy sản xuất mạ khay, mở rộng diện tích cấy lúa bằng máy trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố Hà Nội, Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội, từ năm 2012, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội đã tập trung xây dựng các mô hình hỗ trợ phát triển cơ giới hóa trong khâu gieo cấy lúa. Năm 2019, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội tiếp

tục hỗ trợ mô hình sản xuất mạ khay để mở rộng diện tích cấy lúa bằng máy với quy mô 108.000 khay mạ để cấy máy cho 400 ha lúa trên 2 vụ, được triển khai tại 5 điểm của 4 huyện: Chương Mỹ, Quốc Oai, Ứng Hòa và Đông Anh.

Mặc dù hiệu quả cơ giới hóa khâu gieo cấy rất cao nhưng diện tích lúa được cấy bằng máy khó mở rộng. Đến nay, cơ giới hóa trong sản xuất lúa mới tập trung chủ yếu ở khâu làm đất, chiếm trên 95% diện tích, khâu thu hoạch chiếm trên 80%, còn khâu gieo, cấy chủ yếu vẫn là thủ công, mới áp dụng cơ giới hóa được 3% diện tích, nguyên nhân chính được cho là khâu sản xuất mạ khay.

Để thúc đẩy phát triển sản xuất mạ khay, mở rộng diện tích cấy lúa bằng máy, các đại biểu đề xuất: UBND thành phố Hà Nội, Sở Nông nghiệp và PTNT thành phố tiếp tục quan tâm, tạo điều kiện và có cơ chế chính sách hỗ trợ cho các cá nhân, tập thể đầu tư cơ giới hóa trong khâu gieo cấy và sản xuất mạ khay.../.

**Lê Lào**

## ĐOÀN CÔNG TÁC BỘ NÔNG NGHIỆP & PTNT THAM QUAN NHÀ MÁY XỬ LÝ TRỨNG GIA CẦM CÔNG TY BA HUÂN



Trung tâm Khuyến nông Quốc gia phối hợp với Cục Thú y, Cục Chăn nuôi vừa tổ chức đoàn tham quan nhà máy xử lý trứng gia cầm công nghệ cao của Công ty TNHH Ba Huân tại huyện Phúc Thọ, Hà Nội.

Theo ông Phạm Thanh Hùng, Phó Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Ba Huân, đây là nhà máy đầu tiên của Ba Huân tại miền Bắc, có quy mô 2ha, tổng vốn đầu tư trên 100 tỷ đồng, công suất xử lý 65.000 trứng/giờ. Công ty đã nhập thiết bị xử lý trứng tự động hóa 100%. Công ty Ba Huân cũng đã liên kết đầu tư

trang trại chăn nuôi gà lấy trứng công nghệ cao với tổng đàn 1 triệu con, hoàn chỉnh chuỗi an toàn vệ sinh thực phẩm từ trang trại đến bàn ăn. Hiện, Công ty đang cung ứng sản phẩm thịt, trứng cho các siêu thị, trường học trên địa bàn thành phố.

Qua tham quan nhà máy xử lý trứng gia cầm công nghệ cao của Công ty Ba Huân, đoàn công tác đánh giá cao mô hình chăn nuôi theo chuỗi từ chăn nuôi,

xử lý trứng cho đến tiêu thụ đầu ra của Công ty. Nhà máy đi vào hoạt động đã thu mua một lượng không nhỏ trứng gia cầm trên địa bàn Hà Nội và các địa phương lân cận phục vụ chế biến. Điều này sẽ góp phần mở rộng đầu ra cho các hộ chăn nuôi và thúc đẩy chương trình sản xuất sạch trên địa bàn thủ đô./.

**Huy Hoàng**

## **HÀ NỘI: ĐẨY MẠNH THAY ĐỔI PHƯƠNG THỨC CANH TÁC, CHĂN NUÔI GIẢM NHỆ PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH**

Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội vừa rà soát sự thay đổi phương thức canh tác trong nông nghiệp trên địa bàn thành phố nhằm giảm nhẹ phát thải khí nhà kính, góp phần bảo vệ khí hậu trái đất.

Theo Sở Nông nghiệp & PTNT, để hướng tới phát triển bền vững, thời gian qua, thành phố đã định hướng phát triển sản xuất nông nghiệp tập trung, chuyên canh quy mô lớn, đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật và công nghệ cao vào sản xuất. Việc ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất, chế biến, bảo quản nông sản theo chuỗi, cho năng suất vượt trội, giá trị cao, đảm bảo ATTP, như: Sử dụng giống mới có năng suất, chất lượng cao; trồng trọt sử dụng giống nuôi cấy mô, giống sạch bệnh; hệ thống tưới tiết kiệm; canh tác cây trồng trong nhà màng, nhà lưới... Từ chỗ chưa có mô hình ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp, hiện nay toàn thành phố đã có 123 mô hình ứng dụng công nghệ cao. Giá trị sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đạt 28%, trong đó, đối với lĩnh vực trồng trọt đạt 18,9%, chăn nuôi 35,5%, thủy sản 13%. Nhìn chung, các mô hình sản xuất ứng dụng công nghệ cao cho năng suất cao hơn so với mô hình truyền thống 10-12% và hiệu quả kinh tế tăng 25-28%.

Thành phố cũng đã hoàn thành công tác dồn điền đổi thửa được 79.183/75.980ha. Từ đó, đã hình thành nhiều vùng sản xuất nông nghiệp chuyên canh tập trung đem lại hiệu quả kinh tế cao, như: 101 vùng rau an toàn với quy mô từ 20ha trở lên, 154 cánh đồng diện tích lớn trồng lúa chất lượng cao với quy mô trên 100ha tại 86 hợp tác xã nông nghiệp của 14 huyện ngoại thành cho giá trị thu nhập tăng thêm so với sản xuất lúa truyền thống 25-30%; vùng trồng rau an toàn cho giá trị sản xuất 400-500 triệu đồng/ha/năm; vùng trồng cây ăn quả với giá trị 0,5-1

tỷ đồng/ha/năm; vùng trồng hoa, cây cảnh cho giá trị 0,5-1,5 tỷ đồng/ha/năm; các vùng chăn nuôi tập trung xa khu dân cư với giá trị 1-2 tỷ đồng/ha/năm; vùng nuôi trồng thủy sản hiệu quả tại một số huyện: Thanh Trì, Phú Xuyên, Ứng Hòa, Mỹ Đức cho giá trị 200-300 triệu đồng/ha/năm.

Đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, thành phố xác định, mục tiêu giai đoạn 2016-2020 chuyển đổi khoảng 6.500ha trồng lúa sang cây trồng khác và kết hợp nuôi trồng thủy sản. Trước đó, từ năm 2015 đến năm 2018, trên địa bàn thành phố đã chuyển đổi được hơn 7.747ha trên đất trồng lúa; dự kiến con số này đến năm 2020, được nâng lên hơn 8.406ha đất trồng lúa sang trồng cây hàng năm, cây lâu năm và kết hợp sản xuất thủy sản.

Các diện tích trồng lúa chủ yếu chuyển sang trồng rau, hoa và cây ăn quả của thành phố cho hiệu quả kinh tế cao hơn trồng lúa từ 3 đến 8 lần. Trong đó, cây nhãn tập trung chuyển đổi tại các huyện: Quốc Oai, Hoài Đức, Mỹ Đức; cây có múi tập trung tại các chân ruộng cao có độ phù sa trung bình đến khá tại các huyện: Mê Linh, Gia Lâm, Phúc Thọ, Ba Vì, Sóc Sơn, Đông Anh, Ứng Hòa, Phú Xuyên, Mỹ Đức... Diện tích trồng hoa ở các huyện: Mê Linh, Đông Anh, Đan Phượng... Diện tích trồng rau ở các huyện: Thường Tín, Hoài Đức, Gia Lâm, Chương Mỹ, Đông Anh...

Trong lĩnh vực chăn nuôi, trên địa bàn thành phố có khoảng 85% cơ sở chăn nuôi lợn xử lý chất thải qua hầm khí Biogas bằng bạt HDPE và hệ thống bể lắng xử lý; 15% thải trực tiếp ra môi trường qua hệ thống thải chung, thải xuống ao nuôi cá không qua xử lý. Còn trong chăn nuôi trâu, bò có 60% cơ sở chăn nuôi xử lý chất thải lỏng qua hầm khí Biogas bằng bạt HDPE và hệ thống bể lắng./.

**TX (Theo Cổng GTĐT Hà Nội)**

## **AN TOÀN SINH HỌC CHO NUÔI TRỒNG THỦY SẢN**

An toàn sinh học là điều kiện tiên quyết đóng vai trò vô cùng quan trọng trong hoạt động nuôi trồng thủy sản (NTTS); để thực hiện hiệu quả điều này đòi hỏi phải kết hợp rất nhiều yếu tố, biện pháp.

### **Khái niệm và vai trò**

An toàn sinh học (ATSH) có thể được định nghĩa là: Các biện pháp và phương pháp được áp dụng để đảm bảo môi trường nuôi không bị bệnh cho tất cả các giai đoạn của hoạt động NTTS (tức là các trại sản xuất giống, vườn ương, trang trại chăn nuôi) để tăng khả năng sinh lời. Các quy trình ATSH được đưa ra để duy trì "độ an toàn" của cơ sở chăn nuôi (ngăn chặn xâm nhập hoặc giảm hoàn toàn số lượng trước khi xâm nhập) đối với một số sinh vật gây bệnh (ký sinh trùng, vi khuẩn, virus và nấm) những loại không được phép hiện diện trong một hệ thống đặc biệt. ATSH bao gồm việc tuân thủ các quy tắc quản lý chặt chẽ để ngăn chặn các mầm bệnh đặc trưng xâm nhập vào hệ thống hoặc giảm số lượng mầm bệnh; để ngăn ngừa các động vật không bị nhiễm bệnh, tránh khỏi sự tiếp xúc với các tác nhân gây bệnh hoặc ký sinh trùng; kiểm dịch, vệ sinh và khử trùng là tất cả các yếu tố quan trọng của ATSH.

Thách thức dịch bệnh do virus, vi khuẩn, nấm và độc tố hiện diện một mối đe dọa chính cho lợi nhuận của sản xuất thủy sản. ATSH, nói cách khác là giảm số lượng sinh vật nhiễm khuẩn trong môi trường nuôi, hình thức bảo vệ là hiệu quả nhất. Đây cũng là một tập hợp các thực hành quản lý, điều này làm giảm khả năng cho việc dẫn dắt và lây lan dịch bệnh do sinh vật gây ra lên trên và giữa các địa điểm chăn nuôi. Các thủ tục ATSH, đặc biệt biện pháp khử trùng và biện pháp cải thiện điều kiện vệ sinh, nên được kết hợp với sự lựa chọn các hạt giống không nhiễm bệnh và chiến lược điều trị hoặc là loại trừ hoặc giảm các mầm bệnh đến cấp độ vô nhiễm.

### **Biện pháp**

Một trong những thách thức mà người nuôi phải đối mặt là làm cho tất cả các giai đoạn sống của các sinh vật phù hợp với điều kiện vệ sinh và ATSH, đây là điều cần thiết trong việc chống và ngăn ngừa dịch bệnh. Việc thực hiện chủ yếu của bất kỳ biện pháp

ATSH nào luôn được tiến hành trong các trại ương giống và ở các ao đang phát triển. Một chương trình ATSH hoàn chỉnh đối với một trang trại NTTS có thể kết hợp như sau: Phòng ngừa bệnh; Theo dõi bệnh; Quản lý dịch bệnh; Vệ sinh và khử trùng giữa các vụ nuôi; Các đề phòng an toàn chung.

### **Các biện pháp an toàn sinh học phổ biến:**

Vệ sinh bao gồm việc tẩy rửa và khử trùng các trại sản xuất giống, bể chứa, ao, dụng cụ xử lý và tiêm chủng... Cần phải làm sạch trước khi khử trùng. Thuốc khử trùng bao gồm Chlorine, hơi nóng, hơi nước, formalin và các hợp chất hóa học khác. Tất cả các chất khử trùng hóa học rất độc hại vì vậy tất cả thiết bị phải được rửa kỹ sau khi khử trùng.

Xác định tất cả các vật chủ trung gian truyền bệnh từ nơi này sang nơi khác. Hạn chế người và thiết bị giao thông có thể giúp làm giảm nguy cơ lây truyền bệnh từ cơ sở này sang cơ sở khác. Bất cứ ai làm việc nhiều ao nuôi phải rửa tay, chân và bàn chân bằng các dung dịch khử trùng thích hợp, sau khi xử lý thiết bị hoặc động vật và trước khi chuyển sang làm việc trên ao kế tiếp. Các dòng truyền bệnh khác bao gồm cua, loài gặm nhấm, chim hoang dã... có thể gây ô nhiễm nước trong ao. Các vật chủ này nên được kiểm soát hoàn toàn trong vùng lân cận các hoạt động NTTS. Không chia sẻ thiết bị giữa ao, trừ khi cần thiết; trong những trường hợp này, khử trùng tất cả các thiết bị trước khi được tái sử dụng. Sự lây truyền bệnh dọc từ bố mẹ sang con có thể được ngăn ngừa bằng cách sử dụng các bố mẹ khỏe mạnh, không bệnh. Sự khử trùng trứng với Iodine hoặc các giải pháp khác tại thời điểm các nước xơ cứng trứng có thể làm giảm tỷ lệ mắc bệnh của trứng và ấu trùng.

Xử lý nước: Các phương pháp xử lý nguồn nước ra vào hoặc tuần hoàn nước làm giảm nguy cơ gây bệnh cho sinh vật đang xâm nhập vào hệ thống nuôi. Phương pháp xử lý bao gồm lọc cơ học, ánh sáng tia cực tím UV và ozon. Xử lý nước thải từ cơ sở vật chất của NTTS và nhà máy chế biến làm giảm sự phát tán vi sinh vật vào môi trường. Điều này rất quan trọng, bởi vì đã xảy ra vấn đề này trong quá khứ với việc dịch bệnh đã xâm nhập lại vào cơ sở nuôi từ nước

thải của một nhà máy chế biến; nước nhiễm khuẩn từ các nhà máy đã thoát ra và sau đó được đưa vào hệ thống nuôi.

Theo dõi bệnh là một phần thiết yếu của bất kỳ chương trình ATSH nào. Biện pháp này bao gồm công việc đánh giá sức khỏe theo lịch định kỳ của tất cả các đàn giống thả nuôi ở một cơ sở NTTS. Tùy thuộc vào tình hình cụ thể, công việc này có thể bao gồm lấy mẫu gây chết hoặc không gây chết hoặc cả hai. Việc đánh giá sức khỏe ban đầu hoặc trước khi mua một đàn giống sẽ xác minh thông tin ban đầu về vật nuôi và có thể cung cấp thông tin quan trọng nếu một loại bệnh xuất hiện ở trang trại/cơ sở. Theo dõi định kỳ cũng có thể giúp xác định được số lượng cá thể trong quần thể bị nhiễm bệnh và mức độ hoặc cường độ nhiễm bệnh trong phạm vi quần thể đó.

**Thức ăn sạch:** Điều quan trọng là sử dụng thức ăn sạch sẽ, thức ăn tươi. Xử lý và lưu trữ thức ăn đúng cách có thể làm giảm loại thức ăn mang mầm bệnh cho các sinh vật.

**Xử lý sinh vật chết:** Xử lý thích hợp tỷ lệ tử vong bằng cách đốt, chôn cất, hoặc ủ sẽ làm giảm nguy cơ

tái sinh bệnh. Cũng rất quan trọng để loại bỏ cá chết từ những hồ chứa hoặc mương để giảm khả năng lây nhiễm.

Tuân thủ các nguyên tắc về ATSH và quản lý chăn nuôi tốt sẽ ngăn chặn được nhiều dịch bệnh bùng phát. Tuy nhiên, các vấn đề dẫn đến bệnh sẽ nảy sinh ngay cả trong các hệ thống được quản lý tốt nhất và cách tiếp cận có khoa học và có phương pháp sẽ giúp xác định cách thức hoạt động tốt nhất, giảm tổn thất, giúp hệ thống và ngành nuôi trở lại bình thường. Lưu giữ tài liệu là một biện pháp quan trọng trong cách tiếp cận này. Điểm then chốt để ngăn ngừa bệnh tật và giảm tổn thất là phát hiện sớm bất kỳ sự bất thường nào trong hệ thống hoặc ngành nuôi. Việc phát hiện sớm dựa vào việc giám sát hàng ngày về chất lượng nước, kiểm tra hệ thống thông thường và quan sát biểu hiện của tôm cá, hình dạng bên ngoài và tỷ lệ chết. Chất lượng nước tối ưu cần được xác định cho các loài đang được giữ cố định vì nó có thể thay đổi giữa các loài, giai đoạn sống hoặc hệ thống./.

**TX (theo tạp chí Thủy sản Việt Nam)**

## CHĂM SÓC HOA LAY ƠN CHO HIỆU QUẢ KINH TẾ

Hoa lay ơn là loại cây trồng mới với nhiều người nên một số bà con chưa nắm vững quy trình kỹ thuật, nhất là quá trình chăm sóc hoa dẫn đến cây bị cháy lá, màu sắc hoa không đẹp làm giảm hiệu quả kinh tế của cây hoa.

Để chăm sóc hoa lay ơn thu được hiệu quả kinh tế cao, sau đây chúng tôi xin giới thiệu kỹ thuật chăm sóc, thu hái hoa:

### 1. Tưới nước

Độ ẩm đầy đủ là cần thiết cho sự sinh trưởng của hoa lay ơn, tuy nhiên nếu duy trì độ ẩm quá cao và thường xuyên sẽ làm cây bị nhiễm một số bệnh nguy hiểm có trong đất như bệnh lở cổ rễ (*Rhizoctonia solani*), bệnh héo vàng (*Fusarium solani*), bệnh thối đen rễ, thối củ (*Pythium spp.*)...

Nếu cây khô hạn sinh trưởng yếu dẫn đến chất lượng hoa giảm do vậy phải thường xuyên giữ ẩm ở độ ẩm đất (duy trì ẩm độ khoảng 70%). Tùy theo điều kiện thời tiết, độ ẩm đồng ruộng, cứ 2-3 ngày tưới một lần.

### 2. Bón phân

Lượng bón (cho 1 sào Bắc Bộ)

Phân chuồng hoai mục : 500 – 1.000kg;

Phân lân: 20 - 30 kg Supelân;

Phân Kali: 10 kg Kali clorua;

Phân đạm: 10 kg ure;

Phân vi sinh: 50 - 70 kg, một số hộ trồng hoa bón đậu tương cho cây mập, chất lượng hoa được đẹp hơn

- Cách bón:

+ Bón lót: Toàn bộ phân chuồng + 3/4 phân lân + 1/2 phân vi sinh. Bón lót bằng cách trộn đều các loại phân với nhau, tiến hành sè rạch và bón xuống rạch, sau đó lấp một lớp đất mỏng rồi đặt củ giống lên trên.

+ Bón thúc: Lượng phân còn lại chia đều cho các lần bón, cứ 7 - 10 ngày bón một lần kết hợp với tưới phân chuồng loãng (hoặc ủ đậu tương hòa loãng tưới). Riêng phân vi sinh, bón khi cây được 3 lá.

Ngoài ra có thể sử dụng phân bón lá: Komix,

Sporay-N-Grow, Đầu Trâu... phun định kỳ 7 - 10 ngày/lần vào giai đoạn cây có từ 2 - 5 lá mang lại hiệu quả cao.

Trong quá trình bón không nên bón phân sát gốc, bà con nên bón kết hợp với việc xới xáo, làm cỏ. Sau khi bón xong cần tưới đẫm cho tan phân để cây hấp thu. Bón bổ sung canxi cũng cần thiết trong quá trình sinh trưởng và phát triển của cây, có thể phun hoặc bón thêm 2 - 3 lần khi cây được 4 - 6 lá.

### 3. Kỹ thuật vun xới, tía mầm

Sau trồng 7 - 10 ngày, mầm mọc khỏi mặt đất, thường 1 củ có 1 mầm, nhưng có những củ mọc ra 2 - 3 mầm, khi đó ta cần tía loại bỏ những mầm phụ chỉ để lại 1 mầm chính. Khi tía một tay ấn chặt gốc 1 tay tía mầm, tránh làm lay gốc cây.

Vun đợt 1 khi cây được 3 lá tiến hành vun nhẹ, sau đó khi cây cao 40 -50cm tiến hành vun đợt 2, đợt này cần vun cao để chống đổ. Sau vun đợt 2 cần cắm cọc cố định cây, để cây không bị đổ. Nếu loại cây thấp chỉ cần cắm 1 số cọc ở mép luống, mỗi cọc cắm cách nhau từ 1,5 - 2m, sau đó dùng dây căng và buộc cây. Loại cây cao, trồng những nơi gió nhiều thì khoảng cách cắm cọc dày hơn, khoảng 1m cắm 1 cọc.

### 4. Thu hoạch và bảo quản hoa

\* Thu hái hoa

- Thời gian thu hoạch: Khi có 1 - 2 hoa nhú màu, nên cắt vào trước 10h sáng để hoa được tươi lâu, giữ được chất lượng hoa.

- Vị trí cắt: Chừa lại 1 lá hoàn chỉnh để cây tiếp tục quang hợp nuôi củ (trong trường hợp tiếp tục thu củ) hay nhổ cả củ hoặc cắt sát đất.

- Sau khi cắt hoa xong phải bó kín phần đầu hoa và dựng thẳng để cho cành hoa không bị cong và gãy.

\* Phân loại, đóng gói

Sau khi cắt, phải phân loại theo độ tuổi, cấp hoa để thuận tiện cho vận chuyển, tiêu thụ và bảo quản.

Dùng dây buộc chặt phần gốc, dùng giấy hay bao buộc chặt phần ngọn để bảo vệ hoa.

\* Bảo quản hoa:

Có 2 hình thức bảo quản: bảo quản bằng ướp đá và bảo quản trong kho lạnh với điều kiện ẩm:

+ Bảo quản bằng ướp đá: Dùng tấm xếp ghép thành thùng sau đó đập đá cây cho vào, cứ 1 lớp đá rồi để 1 lớp hoa nằm lại phủ 1 lớp đá... sau cùng đập nắp hoặc phủ kín bằng chăn bông giữ lạnh (hoa được

bọc kín đầu và buộc chặt gốc) mô hình này chỉ áp dụng qui mô nhỏ. Thời gian có thể bảo quản được tối đa 10 ngày, cứ 5 ngày đảo hoa 1 lần.

+ Bảo quản trong kho lạnh ẩm: Hoa được bọc kín đầu và dựng trong kho lạnh độ ẩm, nhiệt độ 6 - 10 độ C, ẩm độ 80 - 90%.

Biện pháp phòng trị bọ nhảy hại rau cải vụ Đông

+ Làm đất:

Trước khi trồng cải, đất cần được chuẩn bị kỹ, dọn sạch tàn dư vụ trước, phơi thật khô đất tối thiểu từ 10 - 15 ngày để diệt sâu non và nhộng còn trong đất (kinh nghiệm nếu độ ẩm tương đối của đất thấp, bọ nhảy sẽ không trưởng thành được). Nếu có điều kiện nên bón vôi để tạo môi trường bất lợi cho bọ nhảy.

+ Luân canh:

Thời vụ gieo trồng và thu hoạch cải trong từng khu vực không nên kéo dài, vì sẽ tạo điều kiện cho bọ nhảy chu chuyển gây hại liên tục. Tốt nhất từng cánh đồng nên luân canh cải với các cây khác họ. Không trồng các loại rau thuộc họ thập tự liên tục trong nhiều năm trên một khu đồng, khu ruộng, thỉnh thoảng nên luân canh với những cây khác như ngô, hành, dưa leo, bầu, bí mướp...

Biện pháp này phải được nhiều chủ ruộng cùng thực hiện trên diện rộng thì mới mang lại kết quả cao. Khi thu hoạch nên chừa lại một diện tích nhỏ ở giữa ruộng, thu hút bọ tập trung vào đó rồi phun xịt thuốc hủy diệt (bỏ cả rau), hạn chế mật độ bọ cho các vụ sau.

+ Phun thuốc:

Biện pháp cuối cùng khi bọ nhảy phá hoại nhiều là phun thuốc hoá học, song phải tuyệt đối bảo đảm thời gian cách ly, tốt nhất nên dùng các sản phẩm thuốc BVTV sinh học theo khuyến cáo của các cơ quan chức năng. Bọ nhảy trưởng thành ban ngày hoạt động mạnh, rất khó trừ nhưng đêm ít hoạt động và thường tập trung giữa nồm cải nên tiến hành phun thuốc lúc chập tối sẽ cho hiệu quả phòng trừ cao nhất.

Ngay sau khi thu hoạch cần phơi ruộng, thu dọn các tàn dư đem về ủ phân hoặc chôn để diệt sâu non và nhộng còn tồn tại. Cần kiểm tra ruộng cải thường xuyên (nhất là khi cây cải còn non) hoặc vào những lúc các ruộng xung quanh đang thu hoạch để phát hiện và phun xịt thuốc diệt trừ bọ kịp thời. Kinh nghiệm cho thấy, độ ẩm thấp cũng hạn chế sự phát triển của bọ nhảy./.

**Hà Thúy Tuyền (Theo Báo NNVN)**

## DỰ BÁO THỜI TIẾT 10 NGÀY THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Từ ngày 21 đến ngày 30 tháng 11 năm 2019)

### 1. Xu thế thời tiết 10 ngày:

Từ ngày 21 - 27 ảnh hưởng của áp cao lạnh lục địa có cường độ ổn định, sau suy yếu. Khoảng ngày 28, 29 chịu ảnh hưởng của một đợt không khí lạnh tăng cường mạnh.

### 2. Dự báo chi tiết các yếu tố khí tượng:

Từ ngày 21 - 27: Mây thay đổi, ngày nắng, đêm có mưa vài nơi, sáng sớm có sương mù nhẹ rải rác. Gió Đông đến Đông bắc cấp 2. Đêm và sáng trời lạnh.

Từ ngày 28 - 30: Nhiều mây, có mưa, mưa nhỏ. Đêm và sáng trời rét. Gió Đông bắc cấp 2 - 3

Nhiệt độ trung bình: 22.5 - 23.5°C.

Nhiệt độ cao nhất: 27 - 29°C.

Nhiệt độ thấp nhất: 15 - 17°C.

Lượng mưa phổ biến: < 10 mm.

Độ ẩm trung bình: 75 - 80%.

Tổng số giờ nắng: 50 - 55 giờ.

Theo Đài KTTV KVĐB Bắc bộ

## CHUẨN BỊ DIỄN RA FESTIVAL SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP VÀ LÀNG NGHỀ HÀ NỘI LẦN THỨ NHẤT NĂM 2019

Trong thời gian 04 ngày, từ ngày 14-17/12/2019, tại Khu Hội chợ triển lãm, giao dịch kinh tế và thương mại (Số 489 đường Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, Hà Nội), Bộ Nông nghiệp & PTNT phối hợp với UBND Thành phố Hà Nội tổ chức Festival sản phẩm nông nghiệp và làng nghề Hà Nội lần thứ nhất năm 2019.

Festival có quy mô khoảng hơn 300 gian hàng trưng bày, giới thiệu những sản phẩm trong lĩnh vực phát triển nông nghiệp, nông thôn của thành phố Hà Nội theo các khu: Khu vực giới thiệu máy móc, vật tư phục vụ sản xuất nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp gắn với du lịch sinh thái; Khu vực giới thiệu các sản phẩm tiềm năng đăng ký tham gia OCOP Thành phố Hà Nội: Trong đó ưu tiên khu vực giới thiệu các sản phẩm nông sản an toàn, sản phẩm nông sản sản xuất theo chuỗi, sản phẩm nông sản chế biến của các quận, huyện, thị xã. Ngoài ra, còn có các khu triển lãm Hà Nội 4 mùa hoa; khu trưng bày cây cảnh; khu sản phẩm làng nghề; khu trưng bày, giới thiệu nông sản của các tỉnh bạn; khu gian hàng chung của ngành nông nghiệp Hà Nội; khu bài trí các tiểu cảnh,...

Trong khuôn khổ của Festival, ngoài lễ khai mạc, hoạt động trưng bày, quảng bá, tuyên truyền, giới thiệu sản phẩm, còn diễn ra hội nghị kết nối sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản an toàn theo chuỗi tiêu thụ trên địa bàn TP Hà Nội năm 2019

và các hội thảo chuyên đề như: Phát triển nông nghiệp gắn với du lịch sinh thái, tăng cường liên kết sản xuất và kết nối cung cầu theo chuỗi giá trị, tăng cường kỹ năng nhận diện sản phẩm an toàn và chuỗi giá trị cho người sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng,...

Festival sản phẩm nông nghiệp và làng nghề Hà Nội lần thứ nhất năm 2019 nhằm giới thiệu những thành tựu đã đạt được trong lĩnh vực phát triển nông nghiệp, nông thôn của thành phố Hà Nội. Tạo cơ hội cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh và các địa phương quảng bá sản phẩm nông sản, sản phẩm làng nghề, vật tư nông nghiệp, đặc biệt là các sản phẩm đăng ký tham gia Chương trình OCOP của thành phố.

Thông qua các hoạt động của Festival, thực hiện hỗ trợ kết nối liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm, tìm kiếm cơ hội hợp tác với các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong nước và quốc tế trong lĩnh vực nông nghiệp và chuyển giao công nghệ phục vụ sản xuất nông nghiệp và phát triển nông thôn.

Ban tổ chức Festival kính mời các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông sản, vật tư nông nghiệp và làng nghề trong cả nước tham gia Festival; kính mời nhân dân đến tham quan, mua sắm trong thời gian diễn ra Festival./.

**BTC Festival**



# TRIỂN KHAI ĐỒNG BỘ CÁC GIẢI PHÁP PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH GIA SÚC, GIA CẦM VỤ ĐÔNG XUÂN

Trong nội dung Công văn số 10753/VP-KT, ban hành ngày 11-11, UBND TP yêu cầu UBND các quận, huyện, thị xã; Sở NN&PTNT tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm vụ Đông Xuân.

Thực hiện Chỉ thị số 8256/CT-BNN-TY, ngày 1-11-2019, của Bộ NN&PTNT về tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm vụ Đông Xuân. Trong đó, nêu rõ, Sở NN&PTNT, UBND cấp huyện, cấp xã và các lực lượng chuyên môn chăn nuôi, thú y thực hiện: Rà soát, tổ chức thực hiện tốt công tác tiêm phòng, trong đó chú ý các khu vực có ổ dịch cũ, các địa bàn có nguy cơ cao và địa phương bị ảnh hưởng lớn về thời tiết (lũ lụt, rét đậm, rét hại, ...). Chỉ đạo tổ chức triển khai quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp trong các Chương trình quốc gia phòng, chống bệnh: Bệnh Lở mồm long móng, bệnh Cúm gia cầm, bệnh Đại.

Đồng loạt tổ chức thực hiện Tháng tổng vệ sinh, tiêu độc khử trùng bằng vôi bột, hóa chất, từ ngày 01/11/2019 - 01/12/2019, tại các khu vực đã từng xuất hiện ổ dịch, khu vực sau lũ lụt, khu vực chăn nuôi mật độ cao, các chợ, cơ sở buôn bán, giết mổ gia súc, gia cầm; Chấn chỉnh công tác thú y tại tuyến huyện, tuyến xã; đặc biệt chú trọng khắc phục những tồn tại, bất cập trong công tác phòng, chống dịch bệnh, báo cáo số liệu dịch bệnh theo đúng quy định.

Tăng cường công tác chủ động giám sát dịch bệnh gia súc, gia cầm, nhất là tại các khu vực đã từng có dịch bệnh xuất hiện, khu vực có nguy cơ cao để phát hiện sớm, cảnh báo và xử lý dứt điểm khi dịch bệnh mới được phát hiện; xử lý nghiêm các trường hợp giấu, không báo cáo dẫn đến dịch bệnh lây lan rộng, gây bức xúc cho người dân và cộng đồng.

Tăng cường công tác quản lý kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển động vật, sản phẩm động vật, đặc biệt tổ chức ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp vận

chuyển động vật, sản phẩm động vật trái phép ra, vào Việt Nam theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo quốc gia phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi; Bố trí nguồn lực và tổ chức thực hiện kế hoạch xây dựng vùng, cơ sở, chăn nuôi gia súc, gia cầm để được công nhận an toàn dịch bệnh theo quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho việc xuất khẩu sản phẩm chăn nuôi sang các nước.

Khẩn trương xây dựng, trình phê duyệt và bố trí kinh phí để tổ chức triển khai Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật năm 2020 theo chỉ đạo của Bộ NN&PTNT tại Công văn số 7725/BNN-TY, ngày 15-10-2019; dự trữ hóa chất bằng nguồn ngân sách của địa phương để chủ động xử lý môi trường tại các khu vực nguy cơ cao nhằm cắt đứt nguồn lây lan dịch bệnh.

Chỉ đạo, phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí và hệ thống đài truyền thanh cơ sở tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền sâu rộng bằng nhiều hình thức, nội dung phù hợp với từng đối tượng và nguy cơ, tác hại của dịch bệnh.

Thành lập các Đoàn công tác do Lãnh đạo các Sở, UBND các cấp làm trưởng đoàn đi kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật tại cơ sở; bao gồm cả việc kiểm tra, hướng dẫn công tác xây dựng, phê duyệt và bố trí kinh phí phù hợp để tổ chức triển khai có hiệu quả kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn năm 2020 ở các cấp. Giao Cục Thú y và các đơn vị thuộc Cục tổ chức các đoàn công tác đến các địa phương trọng điểm, nguy cơ cao về dịch bệnh để hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra công tác phòng chống dịch bệnh của các địa phương, đặc biệt tại tuyến xã, tuyến huyện.

Vấn đề này, UBND TP giao Sở NN&PTNT chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã tổ chức thực hiện nghiêm các nội dung nêu trên; thường xuyên thông báo về UBND TP để phối hợp xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh./.

**TX (Theo Cổng GTĐT Hà Nội)**

## TẬP TRUNG THỰC HIỆN HIỆU QUẢ PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH CHO ĐÀN GIA SÚC, GIA CẦM

UBND Thành phố Hà Nội vừa ban hành Kế hoạch triển khai phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn TP Hà Nội năm 2020.

Theo đó, cùng với đẩy mạnh tuyên truyền, tập huấn, UBND thành phố chỉ đạo tập trung cho công tác phòng bệnh bằng vắc xin cho đàn gia

súc, gia cầm. Theo đó, các cấp, các ngành phòng bệnh bắt buộc bằng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm theo quy định. Thời gian, tổ chức 02 đợt tiêm phòng đại trà cho đàn vật nuôi (Đợt 1 vào tháng 3 và 4/2020 và đợt 2 vào tháng 9 và 10/2020). Hằng tháng, tổ chức tiêm phòng bổ sung cho đàn vật nuôi mới phát sinh chưa được tiêm phòng hoặc đã hết thời hạn miễn dịch. Tỷ lệ tiêm phòng đối với các bệnh bắt buộc tiêm phòng phải đạt trên 80% tổng đàn thuộc diện tiêm và đối với bệnh dại chó, mèo phải tiêm phòng đạt trên 90% diện tiêm. Tỷ lệ bảo hộ sau tiêm phòng phải đạt trên 70%.

Ngoài các loại vắc xin bắt buộc phải tiêm phòng theo quy định, tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến cáo người chăn nuôi chủ động phòng bệnh bằng vắc xin cho đàn vật nuôi ngoài đối tượng được hỗ trợ vắc xin của thành phố. Xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân không thực hiện tiêm phòng theo quy định của pháp luật.

Bên cạnh đó, củng cố hệ thống giám sát, khai báo và thông tin dịch bệnh gia súc, gia cầm ở mỗi cấp, đảm bảo giám sát dịch bệnh tới tận thôn, xóm, hộ chăn nuôi. Công khai các địa chỉ để tiếp nhận thông tin khai báo dịch bệnh ở cấp xã, huyện để người dân biết, chủ động cung cấp thông tin; tổ chức kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc xuất, nhập động vật và sản phẩm động vật trên địa bàn; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

Chủ động lấy mẫu giám sát để dự tính, dự báo sớm dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, như: Cúm gia cầm, lở mồm long móng gia súc, dịch tả lợn châu Phi, đặc biệt phải phân tích chuyên sâu để phát hiện sự biến chủng của mầm bệnh giúp định hướng sử dụng vắc xin cho phù hợp, hiệu quả... Đảm bảo khống chế nhanh gọn, không để lây lan ra diện rộng.

Ngoài làm tốt công tác vệ sinh, tiêu độc, khử trùng, UBND thành phố chỉ đạo tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả, theo đúng quy định của Luật Thú y, Luật Quy hoạch và các văn bản liên quan về công tác quy hoạch, giết mổ, sơ chế, chế biến sản phẩm động vật trên địa bàn thành phố. Xây dựng lộ trình đóng cửa hoạt động của các hộ, điểm giết mổ nhỏ lẻ, không đảm bảo vệ sinh thú y, ATTP và vệ sinh môi trường; đưa các điểm, hộ giết mổ nhỏ lẻ vào giết mổ tại các khu giết mổ tập trung.

Tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn quản lý theo phân cấp; cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở giết mổ đủ điều kiện; kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm. Tạo điều kiện, hỗ trợ các nhà đầu tư xây dựng các cơ sở giết mổ tập trung công nghiệp sử dụng dây chuyền giết mổ hiện đại, đảm bảo vệ sinh môi trường và gắn với chế biến./.

**NT (Theo Cổng GTĐT Hà Nội)**

## **TẬP TRUNG ĐƠN ĐỐC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN BUÔN BÁN PHÂN BÓN**

Sở Nông nghiệp & PTNT vừa ban hành Công văn đề nghị UBND các quận, huyện, thị xã đơn đốc thực hiện thủ tục cấp giấy chứng nhận (GCN) đủ điều kiện buôn bán phân bón.

Theo đó, Luật Trồng trọt được Quốc hội thông qua ngày 19/11/2018 và sẽ có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2020. Ngày 4/11/2019, Cục Bảo vệ thực vật (Bộ Nông nghiệp & PTNT) đã có văn bản về việc thực hiện cấp GCN đủ điều kiện buôn bán phân bón, trong đó có nêu: "Kể từ ngày 01/01/2020 khi Luật Trồng trọt có hiệu lực thì mọi cơ sở buôn bán phân bón đều phải có GCN đủ điều kiện buôn bán phân bón. Nếu sau thời gian này, cơ sở nào không có GCN đủ điều kiện buôn bán phân bón mà vẫn hoạt động sẽ bị coi là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Nghị định 55/2018/NĐ-CP ngày 16/4/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phân bón".

Trên địa bàn thành phố có khoảng 120 tổ chức,

doanh nghiệp và trên 1.400 cửa hàng buôn bán phân bón. Tính đến ngày 12/11/2019, có 32 doanh nghiệp và 141 cửa hàng (khoảng 11,4%) đã được cấp GCN đủ điều kiện buôn bán phân bón. Để đẩy nhanh tiến độ cấp GCN đủ điều kiện buôn bán phân bón cho các tổ chức, cá nhân, Sở Nông nghiệp & PTNT đề nghị UBND các quận, huyện, thị xã chỉ đạo Phòng Kinh tế, UBND các xã, phường, thị trấn rà soát, đơn đốc các tổ chức, cá nhân buôn bán phân bón tại địa phương khẩn trương thực hiện thủ tục cấp GCN đủ điều kiện buôn bán phân bón theo quy định.

Bên cạnh đó, đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến Luật Trồng trọt đến mọi người dân, cơ sở sản xuất, buôn bán vật tư nông nghiệp để người dân và doanh nghiệp hiểu và phối hợp thực hiện tốt các quy định của Luật Trồng trọt trong hoạt động sản xuất trồng trọt nói chung và hoạt động sản xuất, buôn bán vật tư nông nghiệp nói riêng./.

**NT (TH)**

# CHUYỂN ĐỔI KHOẢNG 14.500HA ĐẤT LÚA SANG CÂY TRỒNG KHÁC, KẾT HỢP NUÔI TRỒNG THỦY SẢN GIAI ĐOẠN 2016-2020

Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội vừa rà soát nhiệm vụ đảm bảo an ninh lương thực gắn với giảm thiệt hại do rủi ro thiên tai trên địa bàn thành phố.

Sở Nông nghiệp & PTNT cho biết, thực hiện nhiệm vụ trên, UBND TP Hà Nội đã ban hành Quyết định số 3467/QĐ-UBND ngày 24-7-2015 về việc phê duyệt quy hoạch phát triển sản xuất lúa TP Hà Nội theo hướng bền vững giai đoạn đến năm 2020. Theo đó, giai đoạn 2013-2015, chuyển đổi khoảng 6.500ha diện tích gieo trồng lúa sang cây trồng khác và kết hợp nuôi trồng thủy sản. Giai đoạn 2016-2020 chuyển đổi khoảng 14.500ha diện tích gieo trồng lúa sang cây trồng khác và kết hợp nuôi trồng thủy sản. Cùng với đó, thành phố chỉ đạo duy trì được khoảng 80% mức tự túc lương thực của thành phố đến năm 2020 (trong đó vùng nông thôn đạt 100%, vùng nội thành đạt trên 60%); phát triển, nâng diện tích lúa hàng hóa tập trung có chất lượng, năng suất cao từ mức khoảng 46,5% năm 2015 lên khoảng 66% vào năm 2020 tại những vùng có điều kiện đất đai phù hợp, thuận lợi về tưới tiêu và ứng dụng cơ giới hóa vào sản xuất; nâng cao giá trị sản xuất lúa trên một đơn vị diện tích đất canh tác từ mức trên 150 triệu đồng/ha/năm năm 2015 lên trên 180 triệu đồng/ha/năm vào năm 2020.

Thực hiện chỉ đạo của UBND thành phố, thời gian qua, Sở NN&PTNT tập trung triển khai vùng sản xuất lúa chất lượng cao, dự kiến quy mô diện tích gieo trồng năm 2015 đạt khoảng 30.900ha và tăng lên 40.300ha vào năm 2020 ở tất cả các chân ruộng lúa 2 vụ có chất lượng, năng suất cao và chủ động tưới tiêu tại các vùng liền thửa quy mô trên 100ha, tập trung chủ yếu ở 8 huyện trọng điểm sản xuất lúa của thành phố: Ứng Hòa, Sóc Sơn, Chương Mỹ, Ba Vì, Phú Xuyên, Mỹ Đức, Thanh Oai, Thường Tín... Đối với vùng sản xuất lúa cao sản, triển khai dự án quy mô diện tích khoảng 52.250ha vào năm 2015 và tăng lên 65.915ha vào năm 2020 ở những vùng có quy mô diện tích lớn, năng suất cao, đang sản xuất 2 vụ lúa ở 14 huyện trọng điểm sản xuất lúa của thành phố. Vùng sản xuất lúa nếp, dự kiến quy mô diện tích trồng lúa nếp cái hoa vàng khoảng 5.050ha vào năm 2015 và ổn định khoảng 4.000ha vào năm 2020 tại những huyện có điều kiện, như: Đông Anh, Thanh Oai, Sóc Sơn, Ba Vì,

Phú Xuyên, Ứng Hòa...

Bên cạnh đó, thành phố cho phép chuyển đổi diện tích lúa kém hiệu quả sang loại hình cây con khác có hiệu quả kinh tế cao hơn. Cụ thể, chuyển lúa vụ xuân sang ngô, gồm: Chuyển 864ha (năm 2015) và 1.450ha (năm 2020) đất lúa vụ xuân ở những diện tích vùng cao không chủ động tưới sang sản xuất ngô nhằm góp phần đảm bảo mục tiêu lương thực và cung cấp thức ăn chăn nuôi, nâng cao giá trị sản xuất trên một đơn vị diện tích. Diện tích ngô trên đất lúa chủ yếu phát triển ở các huyện vùng cao, như: Ba Vì, Sóc Sơn, Mê Linh...

Đáng chú ý, thành phố cho phép chuyển từ trồng lúa vụ xuân sang đậu tương, gồm chuyển đổi 559ha (năm 2015) và 1.259ha (năm 2020) lúa vụ xuân sang trồng đậu tương. Diện tích đậu tương trên đất lúa chủ yếu tại các huyện: Phú Xuyên, Ứng Hòa, Mỹ Đức, Chương Mỹ, Phúc Thọ, Thường Tín. Chuyển đổi lúa sang sản xuất rau, đậu thực phẩm, gồm chuyển đổi khoảng 904ha (năm 2015) và 4.062ha (năm 2020) diện tích gieo trồng lúa cả năm sang rau, đậu nhằm hình thành các vùng sản xuất rau, đậu tập trung tại các quận nội thành và các huyện ven đô, như: Đông Anh, Gia Lâm, Thanh Trì, Hoài Đức, Đan Phượng và Mê Linh.

Chuyển đổi sang sản xuất hoa, cây cảnh, gồm chuyển đổi khoảng 1.060ha (năm 2015) và 2.200ha (năm 2020) diện tích gieo trồng lúa cả năm sang hoa, cây cảnh nhằm hình thành các vùng sản xuất hoa, cây cảnh chuyên canh tập trung, ứng dụng công nghệ cao tại các quận, huyện có điều kiện, có truyền thống và kinh nghiệm sản xuất như: Bắc Từ Liêm, Nam Từ Liêm, Gia Lâm, Mê Linh, Đan Phượng...

Chuyển đổi sang nuôi trồng thủy sản tập trung và xen canh trên đất lúa: Năm 2015, chuyển đổi 3.000ha diện tích gieo trồng (trong đó 500ha nuôi xen canh với lúa vụ xuân và 2.500ha thay thế lúa vụ mùa); đến năm 2020, chuyển 5.000ha (1.000ha xen canh trên đất lúa vụ xuân và 4.000ha thay thế lúa vụ mùa). Diện tích chuyển đổi tập trung chủ yếu ở các huyện có diện tích lúa trên địa hình thấp trũng sản xuất lúa kém hiệu quả, như: Mỹ Đức, Ứng Hòa, Phú Xuyên.../.

**TX (Theo Cổng GTĐT Hà Nội)**

# TRỒNG SẢN NUÔI TẮM: MÔ HÌNH KINH TẾ HIỆU QUẢ Ở SƠN ĐÀ



Nhiều năm trở lại đây, bên cạnh việc phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm và trồng cây ăn quả, nhiều hộ dân ở 3 thôn Bằng Y, Trí Phú, Yên Thịnh ở xã Sơn Đà (Ba Vì) đã trồng sản nuôi tằm, vừa đơn giản mà đem lại hiệu quả kinh tế cao, giúp cho nhiều gia đình phát triển kinh tế bền vững.

Anh Nguyễn Ngọc Dũng, một hộ trồng sản nuôi tằm ở thôn Trí Phú cho biết "Gia đình tôi trồng 2 mẫu sản, những năm trước đây, trồng sản chủ yếu để lấy củ phục vụ chăn nuôi lợn, gà, giá sản bán thì rẻ, chỉ khoảng 1.000 đồng đến 1.500 đồng/1 kg, nên hiệu quả kinh tế không cao. Năm gần đây khi trong thôn có phong trào lấy lá sản nuôi tằm cho hiệu quả kinh tế khá, tôi đã bàn với gia đình để chuyển hướng sang nuôi tằm bằng lá sản. Tằm thường được nuôi từ tháng 3 âm lịch đến tháng 10 âm lịch hàng năm, gia đình mua trứng của thương lái, từ trứng nở ra nuôi thành tằm chín đều được thương lái thu mua hết. Thường một lượng trứng nuôi khoảng 15 ngày thì cho khoảng 1 tạ tằm chín là xuất bán được. Việc nuôi tằm này rất đơn giản, cây sản không cần chăm sóc nhiều, chỉ cần nhân lực ngày hái lá sản khoảng 2 lần để cho tằm ăn, không phải dùng đến các loại thuốc BVTV hoặc thuốc diệt trừ côn trùng nên sẽ không ảnh hưởng đến chất lượng tằm, giá bán tằm chín bình quân là 50 nghìn đồng/kg, gia đình chúng tôi cũng có lợi nhuận từ 40 triệu đồng đến 70 triệu đồng từ nuôi tằm/năm. Nuôi tằm chỉ cần tranh thủ thời gian nên gia đình còn chăn nuôi hàng nghìn gà mỗi lứa, nuôi cá, trồng vài trăm gốc bưởi Diễn". Tương tự như anh Dũng, anh Lê Thế Hưng ở thôn Bằng Y thì chia sẻ thêm

"Nuôi tằm không cần đầu tư vốn làm chuồng trại mà chỉ cần đảm bảo thoáng mát cho tằm, những ngày nắng nóng thì tăng cường quạt mát cho tằm, không cần nhiều về kỹ thuật chăm sóc mà tằm vẫn sinh trưởng, phát triển nhanh, mỗi năm gia đình anh cũng thu lãi từ việc nuôi tằm là 30 triệu đồng đến 60 triệu đồng/năm. Số tiền này đã giúp gia đình anh trang trải cuộc sống tốt hơn, đảm bảo cho sinh hoạt chi tiêu hàng ngày. Còn nếu chỉ nuôi lợn, gà, mấy tháng mới cho thu nhập, có khi giá cả bấp bênh hoặc dịch bệnh thì gia đình cũng không biết bầu víu vào đâu. Hơn nữa nếu trồng sản mà chỉ lấy củ thì hiệu quả kinh tế không cao.

Theo bà Vũ Thị Hằng, Chủ tịch Hội Nông dân xã Sơn Đà cho biết "Đến nay toàn xã Sơn Đà có khoảng 90 hộ trồng Sản nuôi Tằm cho thu nhập ổn định, nhiều hộ cũng đã bỏ trồng keo để chuyển sang trồng Sản. Tuy nhiên cũng nhiều hộ hiện nay cũng đang gặp phải những khó khăn trong quá trình nuôi tằm, đó là việc tằm chín mà bị chết và chưa có thuốc điều trị hiệu quả nên cũng ảnh hưởng đến thu nhập của họ. Bên cạnh đó là việc thu mua nguồn trứng từ các thương lái nên nhiều khi cũng chưa đảm bảo được chất lượng. Việc trồng sản nuôi tằm cũng là việc học hỏi kinh nghiệm còn việc hướng dẫn bài bản hoặc thuốc chữa các bệnh cho tằm cũng còn là khó khăn đối với nông dân nuôi tằm ở Sơn Đà".

Tằm lá sản hiện nay là món ăn được nhiều khách hàng ưu chuộng, là sản phẩm sạch, an toàn thực phẩm từ trồng sản, nuôi tằm lấy làm thực phẩm, vì vậy thực sự đã đem lại thu nhập cho nhiều hộ dân ở xã Sơn Đà. Trong thời gian tới, để nuôi tằm ổn định, nhiều nông dân ở Sơn Đà vẫn đang có ý định mở rộng diện tích trồng sản để nuôi tằm đồng thời củ sản vẫn tận dụng làm thức ăn cho gia súc, gia cầm cũng như bán tươi ra thị trường.

Có thể nói, với thành công của mô hình này, đây sẽ là bước đệm quan trọng để người dân Sơn Đà có thêm thu nhập cho gia đình mình từ việc trồng sản nuôi tằm./.

**Hồng Đạt**

**Đối với mặt hàng lương thực:** Nhìn chung giá cả các mặt hàng lương thực giữ ổn định. Gạo Xi dẻo có giá từ 12.000 – 13.000 đ/kg, Bắc thơm số 7 có giá phổ biến từ 14.000 – 15.000 đ/kg, gạo Điện Biên, Hải Hậu dao động từ 16.000 - 17.000 đ/kg, bên cạnh đó gạo nếp cái hoa vàng có giá phổ biến từ 27.000 - 28.000 đ/kg; Đối với các mặt hàng đậu, đỗ nguồn cung đảm bảo trong khi nhu cầu sử dụng không tăng nên giá bán cũng duy trì như sau. Đậu đen giá từ 50.000 – 52.000 đ/kg, đậu xanh có vỏ giá từ 42.000 - 45.000 đ/kg, lạc nhân giá bán vẫn phổ biến từ 48.000 - 50.000 đ/kg.

**Đối với các mặt hàng thực phẩm:** Tuần qua, giá lợn hơi trên thị trường vẫn tiếp tục tăng hàng ngày, ở thời điểm hiện tại giá lợn đã cán đích mới và dao động từ 73.000- 78.000 đ/kg, trong khi giá lợn hơi vẫn tiếp tục lên cao theo từng ngày, nhiều hộ chăn nuôi đã tiếp tục đầu tư vào tái đàn, tuy nhiên các chuyên gia cũng đưa ra những khuyến cáo tới bà con chăn nuôi là trong quá trình tái đàn, cần kiểm soát tốt và thực hiện nghiêm các quy trình an toàn sinh học. Không vì tái đàn vội vàng mà bỏ qua các quy trình an toàn để đảm bảo kiểm soát tốt dịch bệnh, đồng thời khuyến cáo người dân nên chuyển hướng chăn nuôi truyền thống sang chăn nuôi theo hướng an toàn sinh học và chăn nuôi hữu cơ, vừa kiểm soát tốt khâu dịch bệnh mà còn tạo ra những sản phẩm có giá trị cao, đảm bảo sức khỏe của người tiêu dùng.

Tại các chợ giá bán lẻ mặt hàng thịt lợn cũng tăng khá cao. Thịt mỡ sẵn có giá từ 95.000 – 110.000đ/kg,

thịt ba chỉ giá 115.000 – 130.000đ/kg . Bên cạnh đó giá các mặt hàng gia cầm tăng nhẹ, giá gà ta hơi dao động từ 110.000 – 125.000đ/kg, vịt nguyên con làm sẵn có giá từ 75.000 – 85.000đ/kg, trứng gà ta vẫn duy trì quanh mức từ 35.000 – 40.000đ/chục, trứng vịt giá 22.000 – 25.000đ/chục; các mặt hàng thủy hải sản có giá bán như sau: Cá trắm giá từ 65.000 - 70.000 đ/kg, Cá rô phi giá 40.000 - 45.000 đ/kg, cá chép từ 55.000 – 60.000đ/kg, ngao giá 18.000 - 20.000 đ/kg,...

**Đối với các mặt hàng rau, củ, quả:** Diện tích rau vụ đông đã bắt đầu cho thu hoạch, nguồn cung ổn định nên giá bán các mặt hàng rau, củ, quả trong tuần qua duy trì ổn định. Rau cải mớ, cải ngọt có giá từ 15.000 – 20.000đ/kg, cà chua có giá từ 15.000 – 20.000đ/kg, rau mùng tơi, rau ngót có giá từ 5.000 – 6.000đ/mớ, dưa chuột giá 15.000 – 20.000 đ/kg, su hào 6.000 – 8.000đ/củ,.. Thị trường trái cây giữ ổn định với giá bán lẻ như sau: Cam Cao Phong có giá từ 30.000 – 45.000đ/kg, dưa hấu có giá từ 14.000 – 18.000đ/kg, ổi giá từ 20.000 – 25.000đ/kg, quýt quả nhỏ giá 35.000 – 40.000đ/kg, đu đủ giá 14.000 – 16.000đ/kg, hồng ngâm giá 40.000 – 45.000đ/kg,...

**Về vật tư nông nghiệp:** Trên thị trường, giá bán lẻ các mặt hàng phân bón giữ ổn định như sau: Đạm urê ngoại có giá từ 8.500 – 9.500 đ/kg, NPK Văn Điển 5.10.3 giá bán 4.200 – 4.700 đ/kg, Kali giá 9.000 - 10.000 đ/kg; lân Văn Điển có giá 3.800 đ/kg./.

**NB (TH)**

## \* Thị trường thế giới

### GIÁ THỊT LỢN TẠI TRUNG QUỐC SẼ GIẢM TRONG NĂM TỚI NHỜ TĂNG NGUỒN CUNG

Tờ China Daily ngày 15/11 dẫn lời một chuyên gia nhận định rằng giá thịt lợn tại Trung Quốc sẽ giảm vào năm 2020 khi nước này đẩy mạnh các nỗ lực nhằm tăng nguồn cung lợn sống.

Nhà nghiên cứu Zhu Zengyong, thuộc Viện khoa học nông nghiệp Trung Quốc, cho biết hơn 20 tỉnh và thành phố của Trung Quốc đã thực hiện các chính sách nhằm đảm bảo nguồn cung lợn, như trợ giá và hỗ trợ tài chính cho các trang trại lợn.

Ông Zhu cho rằng lĩnh vực chăn nuôi lợn của Trung Quốc đang dần phục hồi nhờ các chính sách của chính phủ, trong khi người chăn nuôi hào hứng hơn với việc gây giống lợn.

Theo chuyên gia này, chính phủ thường giải phóng thịt lợn đông lạnh trước các kỳ nghỉ như Tết nguyên đán, góp phần giúp giảm thiểu tình trạng thiếu hụt nguồn cung.

Theo số liệu của Cục Thống kê Quốc gia Trung Quốc, giá lợn tại nước này trong tháng 10/2019 đã tăng 20,1% so với tháng 9.

Ông Zhu cho rằng giá thịt lợn tăng đơn thuần chỉ mang tính mùa vụ và sẽ không thể tăng mạnh hay giảm mạnh trong vài tháng tới. Ông nhận định nguồn cung lợn phục hồi dần sẽ giúp giá giảm trong năm tới.

Theo ông Zhu, chính quyền các địa phương cần tiếp tục triển khai các chính sách mà chính phủ đã thông báo nhằm tháo gỡ khó khăn về tài chính cho các trang trại lợn, nhất là những trang trại nhỏ.

Chủ trì một hội nghị hồi đầu tuần, Thủ tướng Lý Khắc Cường khẳng định chính phủ sẽ thực hiện các biện pháp chủ chốt để ổn định sản xuất nông nghiệp, hồi phục nguồn cung lợn, bỏ các quy định trong việc cấm và hạn chế gây giống lợn để đảm bảo nguồn cung và bình ổn giá thịt lợn./.

**TX (Theo TTXVN)**

# GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

## GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 18 tháng 11 năm 2019

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tạ Thanh Oai Thanh Trì
1	Lúa Khang Dân	loại 1	6.500	7.000	6.500	7.000	8.000	6.500	7.500	7.600	7.400	8.000
2	Gạo Khang Dân	loại 1	12.000	12.500	10.500	12.500	12.000	11.000	11.500	12.000	12.000	12.000
3	Gạo bắc thơm	loại 1	15.000	15.000	14.500	15.000	15.000	14.000	16.000	15.500	15.000	15.000
4	Gạo Xi 23	loại 1	12.000	12.000	12.000	18.000	13.000	12.000	12.500	12.500	13.000	13.000
5	Gạo Điện Biên	loại 1	15.500	17.000	16.500	16.000		15.500	17.000	17.500	16.500	16.500
6	Gạo Hải Hậu	loại 1	18.000	16.000	16.000	15.500	20.000	15.000	17.000		18.000	16.000
7	Gạo tám Thái	loại 1	20.000	20.000	18.000	16.500		18.000	18.000	18.000	20.000	18.000
8	Gạo nếp cái hoa vàng	loại 1	26.000	27.000	26.000	26.000	26.000	26.000	30.000	27.000		27.000
9	Gạo nếp cẩm	loại 1	37.000	33.000	31.000	30.000		35.000	38.000	30.000	32.000	
10	Đậu tương	loại 1		23.000	22.000	22.000	22.000		25.000		21.000	23.000
11	Đậu xanh có vỏ	loại 1	42.000	42.000	45.000	45.000	40.000	40.000	45.000		40.000	40.000
12	Lạc nhân	loại 1	50.000	50.000	50.000	60.000	50.000	45.000	60.000	50.000	50.000	50.000
13	Đậu đen	loại 1	48.000	50.000	48.000	48.000	50.000	45.000	55.000	50.000	45.000	48.000

# GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 18 tháng 11 năm 2019

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Nam Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tả Thanh Trì
1	Thịt lợn mông sẵn	loại 1	90.000	110.000	110.000	95.000	100.000	90.000	100.000	90.000	100.000	95.000
2	Thịt lợn nạc thân	loại 1	100.000	110.000	100.000	100.000	110.000	100.000	110.000	100.000	110.000	110.000
3	Thịt lợn ba chỉ	loại 1	120.000	120.000	120.000	110.000	120.000	110.000	130.000	120.000	120.000	120.000
4	Thịt bò thăn	loại 1	270.000	270.000	250.000	250.000	250.000	240.000	260.000	260.000	250.000	250.000
5	Thịt bò mông	loại 1	250.000	250.000	240.000	240.000	250.000	230.000	250.000	250.000	230.000	240.000
6	Gà ta hơi	loại 1	110.000	125.000	110.000	100.000	110.000	110.000	120.000	110.000	110.000	110.000
7	Gà ta nguyên con làm sẵn	loại 1	130.000	130.000	130.000	130.000	140.000	140.000	170.000	150.000	150.000	150.000
8	Gà công nghiệp hơi	loại 1		48.000	40.000	40.000	40.000	40.000	45.000			45.000
9	Gà CN nguyên con làm sẵn	loại 1	70.000	70.000	65.000	65.000	65.000	65.000	70.000	65.000	70.000	65.000
10	Vịt hơi	loại 1	48.000	50.000	46.000	48.000	50.000	50.000	60.000	50.000		52.000
11	Vịt nguyên con làm sẵn	loại 1	70.000	75.000	70.000	70.000	75.000	70.000	90.000	70.000	75.000	75.000
12	Ngan hơi	loại 1		60.000	60.000	60.000	65.000		70.000	60.000	65.000	62.000
13	Ngan nguyên con làm sẵn	loại 1		85.000	78.000	80.000	90.000	70.000	100.000	80.000	85.000	85.000
14	Cá chép > 1kg	loại 1	62.000	65.000	65.000	55.000	70.000	60.000	70.000	60.000		60.000
15	Cá trắm > 2kg	loại 1	70.000	60.000	60.000	60.000	70.000	62.000	75.000	75.000	70.000	75.000
16	Cá quả	loại 1	90.000	130.000	95.000	120.000	120.000	120.000	130.000	100.000	110.000	110.000
17	Ngao	loại 1	18.000	18.000	18.000	16.000	20.000	18.000	20.000	17.000	18.000	18.000
18	Tôm sú	loại 1		480.000	380.000	380.000	600.000	360.000	450.000	380.000	350.000	350.000
19	Cua đồng	loại 1	160.000	160.000	150.000	160.000	170.000	160.000	200.000	170.000	160.000	160.000

# GIÁ CÁC MẶT HÀNG HOA, RAU, CỦ QUẢ TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 18 tháng 11 năm 2019

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đa Phương	Chợ vôi Thường tín	Chợ Cầu Diễn Nam Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai Thanh Trì
1	Cam sành	loại 1	45.000	55.000	50.000	50.000	50.000	45.000	55.000	45.000	45.000	45.000
2	Dưa hấu Miền Nam	loại 1	16.000	18.000	17.000	17.000	18.000	16.000	20.000	17.000	16.000	17.000
3	Thanh long	loại 1	30.000	35.000	30.000	40.000	35.000	35.000	40.000	35.000	30.000	30.000
4	Cam Cao Phong	Loại 1	35.000	45.000	40.000	35.000	35.000	30.000	50.000	45.000		45.000
5	Quýt quả nhỏ	loại 1	35.000	40.000	30.000	30.000	35.000	30.000	45.000	40.000	40.000	40.000
6	Hồng xiêm	loại 1	45.000	50.000	45.000	40.000	45.000	40.000	55.000	45.000		40.000
7	Quýt Sài Gòn	loại 1	45.000	55.000	50.000	45.000		45.000	65.000	50.000	45.000	50.000
8	Ổi	Loại 1	20.000	25.000	25.000	20.000	20.000	20.000	25.000	25.000		25.000
9	Đu đủ	loại 1	18.000	18.000	15.000		15.000		20.000	16.000	15.000	20.000
10	Lê	Loại 1	30.000	35.000	35.000	30.000		30.000	45.000	35.000		40.000
11	Cà chua	loại 1	16.000	20.000	17.000	16.000	16.000	15.000	25.000	16.000	16.000	18.000
12	Bí đao	loại 1	14.000	16.000	15.000	14.000	15.000	14.000	18.000	15.000	14.000	15.000
13	Khoai tây	loại 1	13.000	15.000	15.000	13.000	14.000	13.000	15.000	15.000	13.000	13.000
14	Rau cải ngọt	loại 1	15.000	18.000		15.000	15.000	15.000	20.000	20.000	17.000	18.000
15	Mướp hương	loại 1	13.000	15.000	14.000	15.000	15.000		15.000			14.000
16	Bắp cải	loại 1	6.000	8.000	9.000	8.000	8.000	8.000	12.000	10.000	9.000	9.000
17	Dưa chuột	loại 1	16.000	16.000	15.000	15.000	17.000	16.000	22.000	16.000	17.000	18.000
18	Rau cải mớ (mớ)	Loại 1		7.000	5.000	6.000	6.000	6.000	8.000		6.000	7.000
19	Rau muống (mớ)	Loại 1	4.000	5.000	4.000	4.000	5.000	4.000	6.000	4.000	4.000	5.000
20	Hoa hồng đỏ (bông)	loại 1	4.000	5.000	4.000	4.000	5.000	4.000	5.000	4.000	4.000	5.000
21	Hoa ly hồng (cành)	loại 1	27.000	30.000	28.000	27.000	30.000	28.000	30.000	27.000	30.000	27.000
22	Hoa cúc vàng (bông)	Loại 1	4.000	5.000	5.000	4.000	5.000	4.000	6.000	5.000	5.000	5.000



# GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN, THỰC PHẨM TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC

Ngày 18 tháng 11 năm 2019

(ĐVT: đ/kg)

STT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Lào Cai	Vĩnh Phúc	Hải Dương
1	Thóc tẻ (KD, Q5)	loại 1	7.000	6.500	6.500
2	Gạo Xi 23	loại 1	11.500	11.000	11.000
3	Đậu tương	loại 1	24.000	24.000	24.000
4	Đậu xanh tách vỏ	loại 1	55.000	50.000	50.000
5	Lạc nhân	loại 1	48.000	50.000	50.000
6	Miến dong	loại 1	70.000	70.000	70.000
7	Thịt lợn hơi	loại 1	75.000	74.000	75.000
8	Thịt mông sẵn	loại 1	110.000	100.000	100.000
9	Gà Tam hoàng hơi	loại 1	75.000	72.000	75.000
10	Gà ta hơi	loại 1	130.000	110.000	110.000
11	Gà Ai cập hơi	loại 1	80.000	80.000	80.000
12	Vịt hơi	loại 1	65.000	50.000	50.000
13	Thịt bò thăn	loại 1	250.000	250.000	240.000
14	Trứng gà ta (quả)	loại 1	3.500	3.000	3.000
15	Trứng chim cút (10 quả)	loại 1	7.500	7.000	7.000
16	Tôm sú	loại 1	450.000	420.000	400.000
17	Cá quả	loại 1	100.000	100.000	100.000

# GIÁ CÁC MẶT HÀNG RAU, CỦ, QUẢ TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC

Ngày 18 tháng 11 năm 2019

(ĐVT: đ/kg)

STT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Lào Cai	Vĩnh Phúc	Hải Dương
1	Dưa hấu Miền Nam	loại 1	20.000	17.000	18.000
2	Bưởi Năm Roi (quả)	loại 1	45.000	40.000	40.000
3	Cam Hưng Yên	loại 1	40.000	40.000	40.000
4	Hồng xiêm	loại 1	55.000	50.000	55.000
5	Táo Trung Quốc	loại 1	35.000	30.000	30.000
6	Cà rốt	loại 1	15.000	15.000	15.000
7	Hành tây	loại 1	15.000	15.000	15.000
8	Khoai tây	loại 1	15.000	14.000	14.000
9	Cà chua	loại 1	18.000	18.000	18.000
10	Rau mùng tơi (mớ)	loại 1	6.000	5.000	5.000
11	Chanh (quả tươi)	loại 1	30.000	30.000	30.000
12	Tỏi ta khô	loại 1	50.000	50.000	50.000
13	Dưa chuột	loại 1	18.000	17.000	20.000
14	Rau cải mớ (mớ)	loại 1	6.000	6.000	6.000
15	Hành củ ta khô	loại 1	60.000	60.000	60.000
16	Su hào (củ)	loại 1	8.000	8.000	7.000

**NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT,  
KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

<b>TT</b>	<b>Đơn vị, người đại diện</b>	<b>Địa chỉ</b>	<b>Ngành nghề sản xuất, kinh doanh</b>
1	HTX dịch vụ tổng hợp Đông Cao Đại diện: Vũ Văn Kỳ	Xã Tráng Việt, huyện Mê Linh, Hà Nội ĐT: 0976.695.112	Chuyên sản xuất và tiêu thụ rau an toàn các loại: Su hào, bắp cải, cà chua, súp lơ, rau cải các loại... Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP.
2	Hợp tác xã nông nghiệp Nam Phương Tiến Đại diện: Lê Văn Lanh	Xã Nam Phương Tiến, huyện Chương Mỹ, Hà Nội ĐT: 0983.327.466	Chuyên sản xuất và cung cấp bưởi diễn, sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn hữu và VietGap.
3	HTX Nông nghiệp Hương Ngải Đại diện: Nguyễn Đỗ Ban	Xã Hương Ngải, huyện Thạch Thất, Hà Nội ĐT: 0912.020.055	Chuyên sản xuất và tiêu thụ rau an toàn các loại: Su hào, bắp cải, cà chua, súp lơ, rau cải các loại... Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP.
4	HTX chăn nuôi dịch vụ thủy sản Tiên Linh Đại diện: Trần Quang Tùng	Xã Chu Minh, huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT: 0986.662.222	Chuyên sản xuất, kinh doanh nhiều mặt hàng thực phẩm hữu cơ cho khu vực Hà Nội và một số khu vực lân cận.

## NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	<p style="text-align: center;">Công ty TNHH thương mại Ba Vì Foods Đại diện: Phạm Ngọc Tú</p>	<p style="text-align: center;">Xã Vân Hòa, huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT: 0963.933.869</p>	<p>Chuyên sản xuất và cung cấp sản phẩm thịt gà, thịt đà điểu, sản phẩm chế biến từ thịt đà điểu đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm.</p>
2	<p style="text-align: center;">Công ty TNHH Thực phẩm Sạch Biggreen Việt Nam Đại diện: Nguyễn Tiến Hưng</p>	<p style="text-align: center;">Số 113 Hoàng Văn Thái, quận Thanh Xuân, Hà Nội ĐT: 0916.032.068</p>	<p>Chuyên cung cấp các mặt hàng lương thực thực phẩm, sản phẩm chế biến, đóng hộp,... Công ty đã được cấp chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.</p>
3	<p style="text-align: center;">Công ty cổ phần tập đoàn Bữa ăn an toàn Đại diện: Nguyễn Thái Hoàng</p>	<p style="text-align: center;">Số 166 Trần Duy Hưng, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội ĐT: 0989.009.889</p>	<p>Chuyên cung cấp các mặt hàng lương thực thực phẩm, sản phẩm chế biến, đóng hộp... Công ty đã được cấp chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.</p>
4	<p style="text-align: center;">Công ty CP Thương mại Lan Vinh Đại diện: Nguyễn Thị Lan</p>	<p style="text-align: center;">Thôn Đổ Xã, xã Yên Thường, huyện Gia Lâm, Hà Nội ĐT: 0914.911.535</p>	<p>Chuyên cung cấp thịt gia cầm và sản phẩm chế biến từ thịt gia cầm. Công ty đã được cấp chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.</p>

## NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Cửa hàng kinh doanh vật tư nông nghiệp Đại diện: Nguyễn Huy Trung	Xã Thọ Lộc, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT: 0989.806.143	Chuyên cung cấp vật tư nông nghiệp các loại. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Phúc Thọ và các vùng lân cận.
2	Cửa hàng kinh doanh vật tư nông nghiệp Đại diện: Phùng Thị Thuận	Xã Thọ Lộc, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT: 0989.365.277	Chuyên cung cấp vật tư nông nghiệp, vật tư làm nhà màng, nhà lưới các loại. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Phúc Thọ và các vùng lân cận.
3	Cơ sở kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y Đại diện: Nguyễn Văn Hoan	Xã Hương Sơn, huyện Mỹ Đức, Hà Nội ĐT: 0975.262.980	Chuyên cung cấp thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y các loại. Thị trường rộng khắp Mỹ Đức và các vùng lân cận.
4	Cơ sở kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y Đại diện: Nguyễn Bá Du	Xã Đồng Tâm, huyện Mỹ Đức, Hà Nội ĐT: 0984.936.684	Chuyên cung cấp thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y các loại. Thị trường rộng khắp Mỹ Đức và các vùng lân cận.

## NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Phí Văn Chung	Xã Ngọc Liệp, huyện Quốc Oai, Hà Nội ĐT: 0965.035.915	Chuyên chăn nuôi, buôn bán trứng gà với số lượng lớn. Thị trường rộng khắp huyện Quốc Oai và các vùng lân cận.
2	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Văn Huyền	Xã Thụy An, huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT: 0965.035.915	Chuyên chăn nuôi, buôn bán các loại gà đẻ, gà thịt thả vườn, trứng gà với số lượng lớn. Thị trường rộng khắp huyện Ba Vì và các vùng lân cận.
3	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Phùng Đăng Tuấn	Xã Phú Sơn, huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT: 0979.983.262	Chuyên nuôi và cung cấp bò thịt thương phẩm, gà thả vườn với số lượng lớn. Thị trường rộng khắp huyện Ba Vì và các vùng lân cận.
4	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Phạm Thế Mỹ	Xã Phú Đông, huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT: 0978.226.065	Chuyên nuôi và cung cấp các loại cá truyền thống với số lượng lớn. Thị trường rộng khắp huyện Ba Vì và các vùng lân cận.

## NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC LÀNG NGHỀ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ sản xuất Đại diện: Nguyễn Thị Hương	Xã Phú Châu, huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT: 0366.237.750	Chuyên sản xuất nón lá truyền thống với số lượng lớn. Thị trường rộng khắp huyện Ba Vì và các vùng lân cận.
2	Cơ sở nấu rượu Đại diện: Lê Đoàn Minh	Xã Xuân Phú, huyện Phúc Thọ, Hà Nội. ĐT: 0166.4845.539	Chuyên cung cấp rượu các loại với số lượng lớn theo đơn đặt hàng. Thị trường rộng khắp huyện Phúc Thọ và các vùng lân cận.
3	Cơ sở sản xuất bánh kẹo gia truyền Đại diện: Nguyễn Thành Sự	Xã Hương Sơn, huyện Mỹ Đức, Hà Nội ĐT: 0988.941.368	Chuyên cung cấp các loại bánh kẹo gia truyền với số lượng lớn theo đơn đặt hàng. Thị trường rộng khắp huyện Mỹ Đức và các vùng lân cận.
4	Cơ sở sản xuất gốm sứ mỹ nghệ Đại diện: Nguyễn Thanh Linh	Xã Bát Tràng, huyện Gia Lâm, Hà Nội ĐT: 0438.743.976	Cơ sở sản xuất đồ gốm sứ mỹ nghệ cổ truyền các loại với số lượng lớn. Thị trường rộng khắp các tỉnh, thành trong cả nước.

## NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Đồng Cao Đại diện: Nguyễn Thị Thu	Xã Đông Cao, huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên ĐT: 0963.773.859	HTX sản xuất và kinh doanh các loại rau, củ, quả theo mùa sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP.
2	Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Hạ Vỹ Đại diện: Nguyễn Việt Hùng	Xã Nhân Chính, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam ĐT: 0983.453.170	HTX sản xuất và kinh doanh các loại rau, củ, quả theo mùa sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP.
3	Công ty TNHH Nông nghiệp xanh Hà Nam Đại diện: Phạm Hoàng Hiệp	Thị Sơn, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam ĐT: 0986.621.116	Công ty chuyên sản xuất và kinh doanh các loại rau, củ, quả theo mùa sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP.
4	Hợp tác xã nông nghiệp dịch vụ tổng hợp xã Yên Phú Đại diện: Nguyễn Hữu Hưng	Thôn Mễ Hạ, xã Yên Phú, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên ĐT: 0976.828.460	HTX sản xuất và kinh doanh các loại rau, củ, quả theo mùa sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP.